

TÓM TẮT BÁO CÁO ÔN ĐỊNH TÀI CHÍNH NĂM 2022

1. KINH TẾ VĨ MÔ TOÀN CẦU VÀ TRONG NƯỚC

Năm 2022, thế giới mở cửa trở lại sau đại dịch Covid-19, song bất ổn an ninh chính trị trên toàn cầu và thách thức từ biến đổi khí hậu đã gây ra những tổn thương, cản trở tiến trình phục hồi của kinh tế thế giới. Hầu hết các quốc gia trên thế giới (ngoại trừ Trung Quốc) đã mở cửa trở lại trong năm 2022, song nỗ lực phục hồi kinh tế sau đại dịch của nhiều quốc gia gặp phải thách thức lớn sau hai năm chống dịch trong bối cảnh giá nhiên liệu tăng cao và khủng hoảng lương thực. Xung đột Nga-Ucraina bắt đầu từ tháng 2/2022 và chưa có dấu hiệu kết thúc, khiến kinh tế thế giới đối mặt với nguy cơ suy thoái và lạm phát cao. Cạnh tranh chiến lược giữa các nước lớn, đặc biệt Mỹ-Trung tiếp diễn trong năm 2022 không chỉ trong lĩnh vực thương mại mà còn thể hiện qua nhiều sáng kiến khu vực và toàn cầu được đề xuất và thúc đẩy triển khai trong năm 2022. Biến đổi khí hậu trầm trọng hơn trong năm 2022 với sự xuất hiện của nhiều hiện tượng thời tiết cực đoan, gây ra hậu quả nặng nề ở nhiều khu vực.

Tăng trưởng kinh tế thế giới năm 2022 giảm tốc trong bối cảnh lạm phát cao. Các tổ chức quốc tế lớn như Quỹ tiền tệ quốc tế (IMF), Ngân hàng thế giới (WB), Tổ chức Hợp tác và Phát triển Kinh tế (OECD) đánh giá triển vọng tăng trưởng chậm lại trong năm 2022 do lạm phát tăng trên toàn cầu, xung đột Nga-Ucraina và đà suy giảm của kinh tế Trung Quốc có tác động tiêu cực đến các hoạt động kinh tế thế giới trong năm 2022. Tăng trưởng cũng kém khả quan ở nhiều nền kinh tế lớn như Mỹ, EU, Nhật Bản, Trung Quốc. Trong khi đó, lạm phát tăng vượt qua mục tiêu lạm phát ở hầu hết các nước trong năm 2022. Lạm phát trung bình toàn cầu đã có lúc vượt qua 9% -mức cao nhất kể từ năm 1995 do cả yếu tố về cung và cầu trong bối cảnh thị trường lao động vẫn tích cực.

Rủi ro nợ ở các nước đang phát triển gia tăng do nguy cơ suy thoái kinh tế và xu hướng thắt chặt chính sách tiền tệ trên toàn cầu. Ở khối các nước đang phát triển, thâm hụt ngân sách lớn cùng với triển vọng tăng trưởng ảm đạm đã khiến tỷ lệ nợ trên GDP trong năm 2022 tăng 2% lên mức 250%. Xu hướng thắt chặt chính sách tiền tệ trên toàn cầu cũng làm tăng chi phí đi vay của các chính phủ và doanh nghiệp, gia tăng rủi ro đối với ổn định tài chính, đặc biệt ở các nước có tỷ lệ thâm hụt ngân sách và tỷ lệ nợ ở mức cao.

Các điều kiện tài chính trên toàn cầu trở nên thắt chặt trong năm 2022. Trong năm 2022 đã có trên 360 quyết định tăng lãi suất từ các NHTW trên toàn cầu, trong khi chỉ có khoảng 17 quyết định giảm lãi suất. Tốc độ và quy mô tăng lãi suất của các ngân

hàng trung ương trên toàn cầu trong tháng 9/2022 được đánh giá là lớn nhất trong vòng 20 năm. Cục dự trữ liên bang Mỹ (FED) đã tăng lãi suất 7 lần liên tục từ mức 0-0,25% lên 4,25-4,5% trong năm 2022, trong đó có 4 lần liên tiếp tăng lãi suất ở mức 75 điểm cơ bản. ECB đã kết thúc chương trình mua vào tài sản (APP) bắt đầu từ ngày 1/7/2022 và tăng lãi suất 4 lần trong nửa cuối năm 2022. Bên cạnh đó, các NHTW nỗ lực bình ổn tỷ giá, hạn chế đà giảm giá của đồng nội tệ so với USD. Đi ngược lại với xu hướng thắt chặt chính sách tiền tệ trên thế giới, NHTW Nhật Bản (BOJ) và Ngân hàng Nhân dân Trung Quốc (PBOC) tiếp tục duy trì chính sách tiền tệ nới lỏng trong năm 2022.

Thị trường tài chính và thị trường hàng hóa biến động mạnh trong năm 2022. Thị trường chứng khoán suy giảm trong năm 2022 do cú sốc kinh tế nghiêm trọng từ xung đột Nga-Ucraina kéo theo khó khăn về kinh tế và gia tăng áp lực lạm phát trên toàn cầu đồng thời với xu hướng thắt chặt chính sách tiền tệ của các NHTW. Thị trường ngoại hối chứng kiến đà tăng giá mạnh của USD trong năm 2022 do FED tăng lãi suất nhanh và mạnh hơn dự kiến. Chỉ số USD thế giới có thời điểm vượt ngưỡng 114,11 điểm (ngày 27/9/2022) – mức cao nhất trong nhiều năm trở lại đây, khiến nhiều đồng tiền giảm giá mạnh so với USD. Giá cả hàng hóa thế giới tăng mạnh trong quý I/2022 do xung đột Nga-Ucraina và các lệnh trừng phạt ảnh hưởng tới chuỗi cung ứng toàn cầu. Sang các quý sau của năm 2022, chỉ số một số loại hàng hóa có chiều hướng giảm do lo ngại suy thoái kinh tế ở nhiều nền kinh tế lớn trên thế giới. Giá dầu thế giới tăng mạnh trong nửa đầu năm 2022 và giảm trong nửa cuối năm 2022.

Mặc dù phải đối mặt với những khó khăn do ảnh hưởng của các yếu tố vĩ mô bên ngoài với biến động khó lường và có tính bất ổn cao, bức tranh kinh tế vĩ mô Việt Nam năm 2022 đã xuất hiện nhiều điểm sáng. Tăng trưởng GDP cả năm 2022 đạt 8,02% so với cùng kỳ năm trước, đạt mức tăng cao nhất trong giai đoạn 2011-2022 do nền kinh tế khôi phục trở lại. Hoạt động xuất nhập khẩu hàng hóa năm 2022 tiếp tục tăng trưởng, cán cân thương mại thặng dư. Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng năm 2022 tăng 19,8% so với cùng kỳ năm trước và có xu hướng tăng qua các quý. Tuy nhiên, cũng có một số thách thức như: (i) Cán cân thanh toán tổng thể thâm hụt khoảng 22,7 tỷ USD trong năm 2022, đảo chiều so với mức thặng dư 14,3 tỷ USD của năm 2021; (ii) Chỉ số Nhà Quản trị Mua hàng (PMI) ngành sản xuất Việt Nam giảm xuống dưới ngưỡng 50 điểm vào hai tháng cuối năm 2022,...

Trong năm 2022, NHNN điều hành chủ động, linh hoạt, đồng bộ các công cụ chính sách tiền tệ, điều tiết thanh khoản nhằm ổn định thị trường tiền tệ, góp phần thực hiện mục tiêu điều hành chính sách tiền tệ và kiểm soát lạm phát trước những diễn biến phức tạp của kinh tế thế giới và căng thẳng địa chính trị. Với sự điều hành của NHNN, chính sách tiền tệ trong năm 2022 đã đạt được hầu hết các mục tiêu đề ra. Lạm phát được kiểm soát ở mức thấp, CPI bình quân Quý 4/2022 tăng 0,67%, cả năm 2022 tăng 3,15% so với năm 2021, thấp hơn so với mục tiêu mà Quốc hội đề ra là 4%. Tỷ giá USD/VND được bình ổn với mức biến động thấp hơn so với nhiều nước trên thế giới và khu vực. Tăng trưởng tín dụng trong năm 2022 đạt 14,18% so với năm 2021, hướng vào

các lĩnh vực sản xuất kinh doanh, động lực tăng trưởng theo chủ trương của Chính phủ, quản lý chặt chẽ tín dụng vào lĩnh vực rủi ro.

Cán cân ngân sách thặng dư khoảng 222,5 nghìn tỷ đồng trong năm 2022. Cụ thể, Lũy kế tổng thu ngân sách Nhà nước năm 2022 đạt 1.784,8 nghìn tỷ đồng, bằng 126,4% dự toán năm và tăng 13,8% so với năm trước. Tổng chi ngân sách Nhà nước lũy kế năm 2022 ước đạt 1.562,3 nghìn tỷ đồng, bằng 87,5% dự toán năm và tăng 8,1% so với năm trước.

2. HỆ THỐNG TÀI CHÍNH – NGÂN HÀNG

Trong năm 2022, tổng tài sản và nợ phải trả của các TCTD tăng xấp xỉ 15%. Tỷ lệ an toàn vốn CAR của các TCTD đã có sự cải thiện. Ngoài ra, trong năm 2022 ghi nhận lãi suất liên ngân hàng có xu hướng tăng trong các tháng cuối năm và nhu cầu vay trên thị trường gia tăng trước áp lực tăng lãi suất của nhiều quốc gia trên thế giới.

3. KHU VỰC PHI TÀI CHÍNH

3.1. Khu vực doanh nghiệp

Khu vực doanh nghiệp (DN) chịu tác động từ các yếu tố trong nước và quốc tế. Thị trường bất động sản đối diện với nhiều khó khăn, thị trường chứng khoán giảm 30% so với đầu năm; dòng vốn FDI bị chững lại do chính sách thắt chặt tiền tệ của Ngân hàng Trung ương các nước phát triển. Cùng với đó là tác động từ môi trường bên ngoài như: Kinh tế thế giới hồi phục chậm, tổng cầu giảm; tác động tiêu cực từ việc tăng liên tiếp lãi suất của NHTW các nước nhằm chống lạm phát khiến nhu cầu tiêu dùng tiếp tục suy giảm tại nhiều địa bàn chiến lược của doanh nghiệp xuất khẩu Việt Nam như Châu Âu, Hoa Kỳ; Xung đột Nga – Ukraine leo thang; và chính sách Zero Covid của Trung Quốc tiếp tục làm trầm trọng thêm tình hình và rất khó đoán định, khiến đầu tư giảm và gián đoạn.

Mặc dù số DN thành lập mới tăng so với năm 2021, nhưng số lượng DN tạm ngừng kinh doanh có thời hạn, ngừng hoạt động chờ làm thủ tục giải thể, hoàn tất thủ tục giải thể cũng gia tăng trong năm 2022. Trong đó có 12/17 ngành kinh doanh chính ghi nhận số lượng doanh nghiệp giải thể tăng so với 2021 và tập trung chủ yếu ở doanh nghiệp trẻ, thành lập dưới 5 năm, quy mô vốn nhỏ (từ 0-10 tỷ đồng).

Đối với các DN niêm yết, tình hình hoạt động chung lại cho thấy dấu hiệu kém khả quan hơn so với năm 2021. Mặc dù tổng tài sản và doanh thu giữ được đà tăng trưởng tốt, tuy nhiên lợi nhuận sau thuế giảm mạnh do chi phí bán hàng, chi phí quản lý doanh nghiệp, chi phí đầu vào, tiền lãi,... tăng, dẫn đến chỉ số khả năng sinh lời ROA, ROE có xu hướng giảm xuống mức thấp nhất kể từ năm 2017 đến nay. Nhóm ngành có giảm lợi nhuận lớn nhất trong năm 2022 là ngành Du lịch và Giải trí.

Doanh nghiệp vẫn tiếp tục đối mặt với các rủi ro và thách thức ảnh hưởng đến quá trình phục hồi. Chính sách thắt chặt tiền tệ để chống lạm phát và nguy cơ suy thoái kinh tế tại nhiều quốc gia châu Âu, Mỹ cũng như toàn cầu khiến cầu tiêu dùng và đầu tư giảm mạnh. Hệ quả là số lượng đơn hàng của nhiều ngành xuất khẩu chủ lực đều sụt giảm

mạnh như dệt may, da giày, sắt thép,... Chi phí đầu vào cho sản xuất xuất khẩu ở mức cao và có xu hướng tiếp tục tăng làm giảm sức cạnh tranh của doanh nghiệp tại thị trường quốc tế. Các doanh nghiệp còn khó khăn trong việc tiếp cận các nguồn vốn trung dài hạn từ thị trường vốn để phục hồi và mở rộng đầu tư.

3.2. Khu vực cá nhân và hộ kinh doanh

Sau 2 năm nền kinh tế bị gián đoạn do đại dịch Covid-19, năm 2022 đã phản ánh nhiều dấu hiệu tích cực: Hầu hết các ngành kinh tế trong năm 2022 đều đạt tăng trưởng dương, tỷ lệ thất nghiệp và thiếu việc làm giảm, theo đó thu nhập của người lao động đều tăng ở cả ba khu vực kinh tế so với năm 2021, trong đó, khu vực công nghiệp và xây dựng ghi nhận mức tăng trưởng thu nhập cao nhất. Hoạt động tiêu dùng tính chung cả năm 2022 tăng so với năm 2021. Dự nợ tín dụng của cá nhân, hộ kinh doanh vẫn duy trì tăng trưởng dương, đồng thời tốc độ tăng trưởng ghi nhận cao hơn 4 năm trở lại đây kể từ năm 2018. Tỷ trọng dự nợ tín dụng của hộ kinh doanh, cá nhân ghi nhận sự gia tăng trong cơ cấu dự nợ tín dụng của nền kinh tế. Bên cạnh đó, một điểm sáng nữa của nền kinh tế trong năm 2022 là năng suất lao động tiếp tục đà tăng trưởng.

Bước sang năm 2022, nền kinh tế dần hồi phục khả quan thì nhu cầu tín dụng phục vụ nhu cầu đời sống và thẻ tín dụng cũng tăng lên đáng kể. Dự nợ cho vay phục vụ nhu cầu đời sống và sử dụng thẻ tín dụng tăng 24,03% so với cuối năm 2021. Đây là mức tăng khá mạnh kể từ năm 2019 đến nay. Tỷ lệ nợ xấu giảm nhẹ xuống còn 2,31% so với mức 2,34% của năm 2021.

3.3. Khu vực bất động sản

Thị trường bất động sản ghi nhận những dấu hiệu trầm lắng kéo dài từ giữa năm 2022. Trong năm 2022, số lượng các dự án bất động sản mới được cấp phép, căn hộ đang được triển khai xây dựng, căn hộ đã hoàn thành xây dựng, căn hộ đủ điều kiện bán nhà ở hình thành trong tương lai đều giảm so với năm 2021. Hoạt động kinh doanh của các doanh nghiệp bất động sản niêm yết phần nào cũng bị ảnh hưởng, mức lợi nhuận sau thuế giảm so với năm 2021. Tín dụng đối với lĩnh vực bất động sản trong năm 2022 tăng khoảng 24% so với năm 2021. Tỷ lệ nợ xấu bất động sản tăng từ 1,67% lên 1,72% so với năm 2021. Thanh khoản của các doanh nghiệp bất động sản khó khăn từ nửa cuối năm 2022 đến nay, áp lực trả lãi trái phiếu đến hạn tăng trong khi hàng tồn kho duy trì ở mức cao, giá trị cổ phiếu giảm mạnh, trong thời gian tới hoạt động cấp tín dụng đối với khu vực bất động sản vẫn tiềm ẩn rủi ro.

4. NHẬN ĐỊNH NĂM 2023

Kinh tế thế giới ghi nhận đã phục hồi trong nửa đầu năm 2023 nhưng vẫn tiếp tục đối mặt với nhiều thách thức. Sự thắt chặt điều kiện tài chính toàn cầu và sự suy giảm nhu cầu từ bên ngoài gây áp lực suy giảm tăng trưởng đối với các nước mới nổi và đang phát triển. Lạm phát gia tăng đã dẫn đến việc thắt chặt chính sách tiền tệ đồng bộ và quyết liệt nhất trong nhiều thập kỷ. Thương mại thế giới, thị trường lao động toàn cầu chưa thực sự hồi phục.

Kinh tế Việt Nam trong năm 2023 được dự báo vẫn gặp khó khăn. Kinh tế thế giới giảm tốc trong đó có nhiều đối tác thương mại lớn của Việt Nam có thể tác động tiêu cực đến ngành xuất khẩu. Lạm phát được dự báo có áp lực khi lạm phát thế giới vẫn dai dẳng.

VỤ ỔN ĐỊNH TIỀN TỆ - TÀI CHÍNH
